

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày 30-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông **Phan Xuân Hoàng**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phạm Văn Quang**

2. Ông **Hoàng Minh Hải**

Thư ký phiên toà: Bà **Võ Thị Nhân** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Hanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2017/TLST- HS ngày 10 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2017/HSST-QĐ ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:.

Hoàng Quốc V, sinh năm: 1990; tại tỉnh Nghệ An. nơi cư trú: Thôn Đk1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 09/12. dân tộc: Kinh; con ông Hoàng Quốc H và bà Phạm Thị C; chưa có vợ, con: Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2017 đến ngày 08/6/2017 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại - có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Như V1, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đk6, xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Trần Khả H, sinh năm 1993 (có mặt)

Trú tại: Thôn Đk6, xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. (Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Khắc H, sinh năm 1993 (có mặt)

- Anh Lê Thanh T, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Công an huyện Đ, TDP3, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Trần Văn H, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đk1, xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Trần Khắc Y, sinh năm 1958. vắng mặt

Trú tại: Thôn Đk6, xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tuần tra kiểm soát giao thông số: 19/KH-TTKS-CAH ngày 03/04/2017 của lãnh đạo Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ngày 09/04/2017, Công an huyện Đ phân công tổ tuần tra, kiểm soát giao thông thuộc đội Cảnh sát giao thông (CSGT) gồm có các đồng chí: trung úy Lê Thanh T, thượng sỹ Nguyễn Khắc H, thượng úy Lê V, trung úy Nguyễn Văn K và trung úy Đàm Trung Th tiến hành tuần tra kiểm soát việc chấp hành các quy định pháp luật theo Luật giao thông đường bộ tại địa bàn xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Quá trình tuần tra Tổ CSGT chạy xe đặc chủng, mặc quân phục ngành Công an theo quy định. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, đồng chí Nguyễn Khắc H điều khiển xe mô tô đặc chủng chở đồng chí Lê Thanh T đến khu vực Thôn Đk1, xã Đr thì phát hiện đối tượng Trần Khắc H, sinh năm: 1993, trú tại: Thôn Đk6, xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đang điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 48F1 - 118.97 chở phía sau Nguyễn Như V, sinh năm 1992, trú tại: thôn Đk6, xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không đội mũ bảo hiểm. Phát hiện H và V vi phạm, đồng chí T và đồng chí H ra hiệu lệnh yêu cầu H dừng xe, kiểm tra giấy tờ và lập biên bản vi phạm hành chính. Sau khi H dừng xe, cung cấp các giấy tờ có liên quan để lực lượng CSGT lập biên bản vi phạm thì lúc này đối tượng Nguyễn Vũ Đ, sinh năm 1991, trú tại: thôn Đk5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh ĐN điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (chưa rõ biển kiểm soát) chở phía sau Hoàng Quốc V đến vị trí đồng chí H đang đứng lập biên bản (V, H, Đ và V1 là bạn của nhau). Sau khi đến nơi, Đ thấy lực lượng CSGT lập biên bản xe của Huy thì chạy tới, thấy có chìa khóa đang cắm trên ổ khóa xe mô tô Exciter biển kiểm soát 48F1 - 118.97 (xe của H), Đ mở khóa, nổ máy xe của H chạy thoát. V đứng ngoài nói với lực lượng cảnh sát giao thông “làm vừa tôi chứ lần sau vào sẽ ném đá”. Sau đó Viện đến nói với đồng chí H không lập biên bản xe của H nhưng đồng chí H không đồng ý. Lúc này V giật giấy tờ xe của H trên tay đồng chí H, mục đích là không cho đồng chí H lập biên bản xe của H, đồng chí H giằng co lấy lại giấy tờ xe nhưng V1 không buông nên kéo V1 lại sau đó cả hai ôm, vật nhau cùng té xuống đường, sau một lúc vật lộn dưới đường thì đồng chí H không chế giữ V, lấy lại giấy tờ xe nhưng V vẫn tiếp tục không chấp hành, mà đưa các giấy tờ xe cho cho H. Thời điểm này, theo V khai, V chạy đến chỗ đồng chí H mục đích để kéo V1 ra thì bị đồng chí T quật ngã nằm xuống đất không chế. Lúc này người dân đến đông nên V buông đồng chí H ra. Đồng chí T buông V1 ra thì V1 đứng dậy giật cây gậy điều khiển giao thông trên tay đồng chí T rồi ném vào vai đồng chí T nhưng không trúng, chiếc gậy

văng vào bụi cỏ ven đường. Tiếp tục nhặt 01 cây gậy gỗ và đe dọa lực lượng cảnh sát giao thông lần sau vào làm sẽ ném đá, sau đó tất cả bỏ đi (BL 31-62; 63-64b).

Sau khi nhận được tin báo, cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, triệu tập các đối tượng có liên quan làm việc, đồng thời tạm giữ các vật chứng gồm:

01 xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 48F1 - 118.97, màu xám - đen - cam, số máy 189A083759, số khung S9A0GY083747; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Khả H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô biển kiểm soát 48F1 - 118.97; 01 giấy đăng ký mô tô, hiệu Exciter biển kiểm soát 48F1 - 118.97; 01 gậy nhựa (loại gậy điều khiển của cảnh sát giao thông), màu trắng đen, dài 57cm, cán dài 17cm, đường kính 3,5cm.

Ngày 25/4/2017 Cơ quan CSĐT công an huyện Đ đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hoàng Quốc V về tội Chống người thi hành công vụ, quy định tại điều 257 BLHS.

Tại bản Cáo trạng số 44/CTr-VKS ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh ĐN truy tố bị cáo Hoàng Quốc V về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự;

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận việc bị truy tố và xét xử về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Điều 257 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đã phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Quốc V về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự; đề nghị Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

**/ Về trách nhiệm dân sự:* Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập

**/ Về vật chứng:* Đề nghị Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Exciter BKS 48F1 - 118.97 cùng với giấy phép lái xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và giấy đăng ký mô tô, xe máy hiệu Exciter BKS 48F1 - 118.97 cho Trần Khả H là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 gậy nhựa màu trắng đen, dài 57cm, cán dài 17cm, đường kính 3,5cm là gậy thường dùng để chỉ huy, điều khiển phương tiện giao cho Đội CSGT Công an huyện Đ.

Đối với hành vi của Nguyễn Vũ Đ đã lấy xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 48F1 - 118.97 của H khi lực lượng Cảnh sát giao thông đang lập biên bản. Do lực lượng Cảnh sát giao thông lập biên bản chỉ tạm giữ giấy tờ, không tạm giữ xe. Mặt khác, hiện tại Nguyễn Vũ Đ đang bỏ trốn khỏi địa phương, không xác định được nơi ở cụ thể, cơ quan CSĐT Công an huyện Đ chưa tiến hành triệu tập làm việc được đối với Đức nên tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ. Khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Đối với hành vi của Nguyễn Như V1, quá trình điều tra, V1 không thừa nhận việc dùng tay kẹp cổ đồng chí Lê Thanh T và ném gậy điều khiển giao thông vào người đồng chí T. V1 chỉ thừa nhận có việc hù dọa lực lượng Cảnh sát giao thông (lời khai các nhân chứng cũng thể hiện không thấy có việc V1 ném gậy vào đồng chí Tài) nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Chống người thi hành công vụ theo điều 257 BLHS. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 20 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V1. Riêng đối với Trần Khả H, chấp hành theo yêu cầu của người thi hành công vụ nên không đặt vấn đề xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa xin lỗi các đồng chí cảnh sát giao thông, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Quốc V đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ngày 09/4/2017 trong khi Tổ tuần tra, kiểm soát giao thông thuộc đội CSGT Công an huyện Đ thực hiện nhiệm vụ tại Thôn Đk6, xã Đr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông lập biên bản xử lý vi phạm Trần Khả H, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F1 - 118.97 lưu thông chở Nguyễn Như V1 không đội mũ bảo hiểm. Lúc này đối tượng Hoàng Quốc V đi tới cản trở, chống đối lực lượng CSGT bằng cách giật giấy tờ xe trên tay đồng chí Nguyễn Khắc H không cho đồng chí Hùng làm nhiệm vụ, bị cảnh cáo buộc đưa lại giấy tờ xe nhưng bị cáo vẫn có hành vi chống đối, sau đó còn lao vào ôm, vật lộn với đồng chí Hùng CSGT, rồi lấy giấy tờ trên tay đồng chí H đưa lại cho H, Hậu quả làm hai đồng

chí CSGT bị xây xát nhẹ, xâm phạm hoạt động bình thường của các đồng chí CSGT đang làm nhiệm vụ làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan nhà nước. Do vậy, việc VKSND huyện Đ truy tố bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

Điều 257 BLHS quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ngăn cản việc thực hiện nhiệm vụ của lực lượng thi hành công vụ, xâm phạm đến sức của người khác, gây hậu quả nghiêm trọng cũng như ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được việc chống đối người thi hành công vụ là trái pháp luật nhưng vì ý thức xem thường pháp luật bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi. Vì vậy, nên cần áp dụng đối với bị cáo một hình phạt đủ nghiêm thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự và bị cáo có bố đẻ được thưởng Huân chương chiến công hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. HĐXX xét thấy những tình tiết giảm nhẹ đại diện Viện kiểm sát nêu ra điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS và mức án đề nghị từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên, xét **hoàn cảnh, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo.** HĐXX xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm theo hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 về hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly Hoàng Quốc V ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 BLHS giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với hành vi của Nguyễn Vũ Đ đã lấy xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 48F1 - 118.97 của Huy khi lực lượng Cảnh sát giao thông đang lập biên bản qua xác minh Đức không có mặt tại địa phương cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tách ra

để tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Đối với hành của Nguyễn Như V1 quá trình điều tra V1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội Chống người thi hành công vụ theo điều 257 BLHS. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 20 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V1 là phù hợp nên cần chấp nhận. Đối với Trần Khả H, chấp hành theo yêu cầu của người thi hành công vụ nên không đặt vấn đề xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề xử lý

[9] Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS; Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Exciter BKS 48F1 - 118.97 cùng với giấy phép lái xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và giấy đăng ký mô tô, xe máy hiệu Exciter BKS 48F1 - 118.97 cho Trần Khả H là chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại 01 gậy nhựa màu trắng đen, dài 57cm, cán dài 17cm, đường kính 3,5cm là gậy thường dùng để chỉ huy, điều khiển phương tiện giao cho Đội CSGT Công an huyện Đ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc V 09(Chín) tháng tù được hưởng án treo, thời gian thử thách 01(một) năm 06(sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2017).

Giao bị cáo Hoàng Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hoàng Quốc V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS; Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Exciter BKS 48F1 - 118.97 cùng với giấy phép lái xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và giấy đăng ký mô tô, xe máy hiệu Exciter BKS 48F1 - 118.97 cho Trần Khả H là chủ sở hữu hợp pháp. Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại 01 gậy nhựa màu trắng đen, dài 57cm, cán dài 17cm, đường kính 3,5cm là gậy thường dùng để chỉ huy, điều khiển phương tiện giao cho Đội CSGT Công an huyện Đ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Quốc V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí HSST

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận :

- TAND tỉnh ĐN;
- Sở tư pháp tỉnh ĐN;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Phòng PC 27 Công an tỉnh ĐN;
- Chi cục THA.DS huyện ĐN;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ. Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phan Xuân Hoàng